

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng, nhiệm vụ chủ yếu Quý IV năm 2019 và hoạt động của chính quyền các cấp 9 tháng năm 2019

Thực hiện Công văn số 1061/ĐĐBQH-VP ngày 24/9/2019 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang về cung cấp thông tin, chuẩn bị cho kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV, UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo một số nội dung sau:

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Về phát triển kinh tế

Tăng trưởng kinh tế (*GRDP*) tiếp tục duy trì đà tăng mạnh mẽ, đạt mốc cao nhất trong nhiều năm trở lại đây, ước tăng **15,8%**, trong đó, công nghiệp – xây dựng tăng 26,6% (*công nghiệp tăng 29,38%, xây dựng tăng 11,5%*); dịch vụ tăng 7,03%; nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm 6,3%, thuế sản phẩm tăng 11,5%¹. Tình hình phát triển các lĩnh vực sản xuất cụ thể như sau:

1.1. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 30,1% so với cùng kỳ⁽²⁾. Các ngành công nghiệp chủ chốt với các doanh nghiệp lớn tiếp tục sản xuất ổn định, một số dự án đầu tư quy mô lớn đi vào hoạt động đã đóng góp lớn cho tăng trưởng công nghiệp⁽³⁾... Tuy nhiên, một số ngành gặp khó khăn về tiêu thụ sản phẩm, chỉ số sản xuất thấp đã ảnh hưởng đến tăng trưởng chung toàn ngành⁽⁴⁾.

Giá trị sản xuất công nghiệp (*giá thực tế*) 9 tháng ước đạt 153.540 tỷ đồng, bằng 89,7% kế hoạch, tăng 31,3% so với cùng kỳ; trong đó, khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 5.260 tỷ đồng, bằng 105,4%, tăng 7,8%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt 19.670 tỷ đồng, bằng 87%, tăng 16,3%; khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 128.610 tỷ đồng, bằng 89,5% kế hoạch, tăng 35,2%⁽⁵⁾.

1.2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

¹ Cùng kỳ năm năm 2018 tăng 14%, năm 2017 tăng 11,5%, năm 2016 tăng 9,8%, năm 2015 tăng 9,2%...

² Chỉ số IIP tháng 6 tăng 24,6%, tháng 7 tăng 28,5%, tháng 8 tăng 29,7% và tháng 9 dự kiến tăng 30,8% so với các tháng tương ứng năm 2018. Chỉ số 9 tháng năm 2018 tăng 27%, năm 2017 tăng 28,1%, năm 2016 tăng 18,4%, năm 2015 tăng 11,7%...

³ Các ngành sản xuất lớn tăng trưởng cao như: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học tăng 38,7%, sản xuất thiết bị điện tăng 46,4%. Các doanh nghiệp lớn hoạt động ổn định, có mức tăng trưởng khá như: Công ty Phong; Công ty Hosiden; Công ty SiFlex; Công ty. Một số công ty mới đi vào hoạt động như Cty YUAN XIN XIX, Công ty Allesun New Energy Việt Nam, Công ty Nano Hightech, Công ty TNHH điện tử QC Solar (Việt Nam), Công ty năng lượng mặt trời Boviet, Cty TNHH JA Solar Việt Nam...

⁴ Chỉ số sản xuất Ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi bằng 78,1% so với cùng kỳ (*bị ảnh hưởng do dịch bệnh*); Ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu bằng 89,1% (*do nguồn cung ứng nguyên liệu đầu vào bất bình*); Ngành sản xuất kim loại ước bằng 75,5% (*do cạnh tranh hàng nhập khẩu cao và nguyên liệu đầu vào bất bình không ổn định*); Ngành sản xuất và phân phối điện bằng 100,4% (*do cạnh tranh từ điện mua từ Trung Quốc và nhà máy nhiệt điện Sơn Động gặp sự cố phải dừng máy sửa chữa*)...

⁵ Chia theo ngành kinh tế: CN khai thác 980 tỷ đồng, bằng 109,2%, tăng 163%; CN chế biến 150.820 tỷ đồng, bằng 89,6%, tăng 31,8%; CN sản xuất, phân phối điện 1.555 tỷ đồng, bằng 86,5%, tăng 2,6%

Sản xuất nông nghiệp trong điều kiện phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; thời tiết tiếp tục có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến quá trình ra hoa, đậu quả của một số cây ăn quả như: vải, bưởi, cam...; bệnh dịch tả lợn châu Phi gây thiệt hại lớn đối với chăn nuôi lợn... UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, hỗ trợ cho sản xuất, do vậy sản xuất nông nghiệp của tỉnh vẫn đạt kết quả khá trên một số lĩnh vực, cụ thể:

- *Về trồng trọt*: Tổng diện tích gieo trồng vụ Mùa ước đạt khoảng 65.385 ha, bằng 100,6% kế hoạch⁶. Các địa phương tăng cường dự báo, kịp thời chỉ đạo hướng dẫn người dân phòng trừ sâu bệnh và chăm sóc cây trồng; do vậy, năng suất các loại cây trồng được dự báo cao hơn cùng kỳ. Có nhiều mô hình sản xuất tập trung cho hiệu quả kinh tế cao như: Mô hình trồng củ đậu tại xã Chu Điện huyện Lục Nam cho thu nhập 200 triệu đồng/ha; trồng dưa lê tại xã Hương Mai huyện Việt Yên, quy mô 8 ha cho thu nhập 180 - 200 triệu đồng/ha; mô hình liên kết sản xuất lúa giống tại xã Danh Thắng, xã Hùng Sơn, xã Bắc Lý - huyện Hiệp Hòa cho thu nhập cao hơn sản xuất thông thường từ 10 - 15%; mô hình sản xuất lúa Nhật với diện tích 75 ha tại huyện Lạng Giang cho thu nhập cao hơn sản xuất đại trà từ 15-20%... Mô hình sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP được tập trung chỉ đạo, đến nay đã có 4.336 ha rau đạt tiêu chuẩn, bằng 68,4% kế hoạch; 18.434 ha cây ăn đạt tiêu chuẩn VietGAP, bằng 96,4% kế hoạch.

- *Chăn nuôi*: Ngoài đàn lợn, đàn vật nuôi như trâu, bò, gia cầm... trong tình cơ bản ổn định, công tác tiêm phòng, vệ sinh môi trường sản xuất, tiêu độc, khử trùng được thực nghiêm túc; không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương đẩy mạnh chăn nuôi trang trại, tổ chức sản xuất theo chuỗi khép kín; ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao vào sản xuất, do vậy năng suất, chất lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm chăn nuôi được cải thiện. Đã xuất hiện nhiều mô hình mới cho hiệu quả kinh tế cao⁷.

Riêng đàn lợn giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh⁸. Hiện nay, dịch tả lợn châu Phi có chiều hướng giảm, các địa phương hiện đang tiếp tục chỉ đạo công tác phòng, chống dịch, hạn chế tối đa tái phát tại các xã. Toàn tỉnh hiện có 317 nghìn con lợn được chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP, bằng 64,2% kế hoạch, 5,7 triệu gia cầm theo tiêu chuẩn, đạt 73,4% kế hoạch.

- *Thủy sản*: Tiếp tục triển khai đề án phát triển vùng nuôi thủy sản tập trung đạt tiêu chuẩn VietGap tại các huyện Hiệp Hòa, Việt Yên, Yên Dũng và thành phố Bắc Giang; hiện có 1.495 ha thủy sản được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, đạt 78,4% kế hoạch. Sản xuất thủy sản nhìn chung phát triển ổn định; trong 9 tháng toàn tỉnh đã sản xuất được khoảng 908 triệu cá bột, tăng 16% so với cùng kỳ; sản lượng thu hoạch cá thương phẩm đạt 33.015 tấn bằng 71,8% kế hoạch, tăng 9%.

- *Về sản xuất lâm nghiệp*: Công tác trồng rừng được tập trung chỉ đạo, thực hiện vượt kế hoạch giao. Toàn tỉnh đã sản xuất được trên 26 triệu cây giống, trồng

⁶ Trong đó Lúa cây ước đạt 53.087 ha đạt 100,4%; Cây ngô đạt 1.952 ha bằng 102,7%; Cây lạc 1.286 ha, đạt 102,9%; Cây rau các loại 5.899 ha, đạt 103,5%; cây khác 3.160 ha, đạt 97,2% kế hoạch.

⁷ Như: Mô hình chăn nuôi bò tại xã: Đông Lỗ - Hiệp Hòa, Đức Giang - Yên Dũng, Hồng Thái - Việt Yên có quy mô từ 100 - 300 con; mô hình nuôi bò sữa tại xã: Chu Điện, Bảo Đài huyện Lục Nam có quy mô 20.000 - 50.000 con; mô hình nuôi vịt đẻ, vịt thịt tại xã: Bắc Lý, Hợp Thịnh - Hiệp Hòa, xã Bích Sơn - Việt Yên, xã Đông Việt - Yên Dũng có quy mô từ 10.000 - 15.000 con; mô hình lợn nái, lợn thịt tại xã: Bắc Lý - Hiệp Hòa, Ngọc Châu, An Dương - Tân Yên có quy mô từ 1.500 con - 11.000 con....

⁸ Cụ thể: Đàn trâu 44.300 con bằng 96,5% so với cùng kỳ; đàn bò 137.600 con, bằng 97,6%; đàn lợn 611.000 con, tăng nhẹ so với tháng trước, bằng 53% so với cùng kỳ; Đàn gia cầm 17.370 ngàn con, tăng 1,5% (trong đó: Đàn gà đạt 14.970 ngàn con, tăng 1,5%).

được 2,8 triệu cây phân tán các loại, đạt 191,4% kế hoạch và 7.388 ha rừng tập trung, đạt 147,8% kế hoạch. Khai thác được 5.695 ha rừng trồng, sản lượng gỗ khai thác đạt 469.075 m³ gỗ các loại, đạt 78,2% kế hoạch. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng được tăng cường; số vụ vi phạm pháp luật bảo vệ rừng và cháy rừng giảm so với cùng kỳ⁽⁹⁾.

- *Xây dựng nông thôn mới*: UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 – 2020; chỉ đạo nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới ở các xã đạt chuẩn nhất là các tiêu chí liên quan trực tiếp đến người dân như: thu nhập, tổ chức sản xuất, giao thông nông thôn, vệ sinh môi trường, nước sạch...

Từ đầu năm đến nay, đã có thêm 11/25 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 100 xã, đạt tỷ lệ 49%; đã thẩm định xong thêm 03 xã, các xã còn lại đang tích cực triển khai dự kiến thẩm định chậm nhất trong tháng 11/2019. Số tiêu chí nông thôn mới bình quân đến nay đạt 15,5 tiêu chí/xã, vượt 0,7% so kế hoạch, tăng 1,2 tiêu chí/xã so với cuối năm 2018. Chất lượng các xã nông thôn mới tiếp tục được nâng lên; 9/9 thôn xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đã cơ bản hoàn thành các tiêu chí. Huyện Lạng Giang hiện đã đạt được 5/9 tiêu chí huyện nông thôn mới, 04 tiêu chí còn lại đang tích cực thực hiện đảm bảo về đích huyện nông thôn mới theo kế hoạch.

1.3. Thương mại, Dịch vụ

UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thương mại, tập trung trên các lĩnh vực vận chuyển buôn bán hàng cấm, hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, hoạt động thương mại điện tử...Giá cả thị trường tương đối ổn định, không có biến động lớn. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ 9 tháng ước đạt 20.392 tỷ đồng, tăng 13% so cùng kỳ, đạt 69,1% kế hoạch⁽¹⁰⁾.

Giá trị xuất khẩu ước đạt 6,15 tỷ USD, tăng 19,3% so cùng kỳ, đạt 73,2% kế hoạch; nhập khẩu đạt 6,0 tỷ USD, tăng 26,6%, đạt 74,9% kế hoạch. Sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là các sản phẩm sản xuất, gia công từ nguyên phụ liệu nhập khẩu thép, máy móc thiết bị.

Ước đến 30/9/2019, tổng nguồn vốn tín dụng huy động của các ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng trên địa bàn đạt 53.970 tỷ đồng, tăng 18%; dư nợ cho vay đạt 49.695 tỷ đồng, tăng 9,3%; nợ xấu là 335 tỷ đồng, chiếm 0,67% tổng dư nợ, giảm 0,07% so với thời điểm 31/12/2018.

Tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án phát triển du lịch trên địa bàn, trọng tâm đẩy nhanh tiến độ dự án du lịch trọng điểm Khu du lịch sinh thái - tâm linh Tây Yên Tử (trong tháng 9 đã tổ chức Lễ Thượng trụ tòa Thượng điện chùa Hạ); hỗ trợ tập đoàn FLC khảo sát, lập quy hoạch chi tiết khu tái định cư phục vụ triển khai dự án Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, thể thao, vui chơi, giải trí Khuôn Thần - Lục Ngạn, triển khai kế hoạch hình thành phát triển du lịch cộng đồng... Tính đến hết tháng 8, lượng khách du lịch đạt khoảng

⁹ Từ đầu năm đến nay xảy ra 9 vụ về chặt phá rừng tự nhiên trái phép, diện tích bị phá 3,644 ha; giảm 3 vụ so với cùng kỳ năm 2018 (25%), diện tích bị thiệt hại giảm 7,354 ha (66,8%). Xảy ra 04 vụ cháy rừng làm thiệt hại 3,2 ha (Yên Dũng 02 vụ/1,0 ha; Lục Nam 01 vụ/0,2 ha; Lục Ngạn 01 vụ/2,0 ha); so với cùng kỳ năm 2018 giảm 03 vụ (42,86%).

¹⁰ Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hoá ước đạt 18.475 tỷ đồng, tăng 13,3% so cùng kỳ; doanh thu dịch vụ ước đạt 1.917 tỷ đồng, tăng 9,7% so cùng kỳ.

1,65 triệu lượt khách, bằng 82,3% kế hoạch (trong đó khách ngoài tỉnh trên 310 nghìn lượt). Các loại hình dịch vụ khác như hoạt động kinh doanh bất động sản, dịch vụ giáo dục và đào tạo, y tế... tiếp tục phát triển, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân.

1.4. Thu ngân sách nhà nước

Tập trung rà soát, quản lý chặt chẽ đối với một số khoản thu trước đây còn buông lỏng như các khoản thu từ đất, kinh doanh bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư⁽¹¹⁾....; từng bước đưa vào quản lý đối với các khoản thu mới như: Kinh doanh nhà trọ, vận tải, kinh doanh qua mạng... Đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp về các thủ tục liên quan đến thuế. Nhìn chung chất lượng, ý thức của người nộp thuế đã từng bước được nâng lên; số đối tượng nộp thuế tăng mạnh so với cùng kỳ; trong 9 tháng đã cấp thêm 1.109 mã số thuế cho các doanh nghiệp, tổ chức, tăng 28,8%.

Tổng thu nội địa 9 tháng ước đạt 7.475 tỷ đồng, tăng 15,3% so với cùng kỳ, vượt 9,1% dự toán; thu nội địa trừ tiền sử dụng đất đạt 3.415 tỷ đồng, tăng 31%, bằng 88,6% dự toán. Có 15/16 chỉ tiêu, khu vực đạt trên 75% dự toán, trong đó có 7 chỉ tiêu, khu vực vượt dự toán năm⁽¹²⁾. Điểm nổi bật trong thu ngân sách năm nay là các khoản thu trực tiếp từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng mạnh⁽¹³⁾.

Tập trung đẩy mạnh các biện pháp thu nợ thuế. Đã thông báo tiền nợ thuế và tiền phạt chậm nộp đối với 13.312 lượt đơn vị; công khai 1.558 lượt đơn vị nợ thuế trên phương tiện thông tin đại chúng, ban hành 460 quyết định cưỡng chế nợ thuế... Đến nay, ngành thuế đã thu được 155 tỷ đồng tiền nợ thuế có khả năng thu tại thời điểm 31/12/2018 (đạt 46,2%); số nợ thuế tính đến hết tháng 8/2019 là 775 tỷ đồng, tăng 179 tỷ đồng so với 31/12/2018¹⁴.

1.5. Về thực hiện kế hoạch đầu tư công

UBND tỉnh thường xuyên nắm chắc tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án lớn, trọng điểm thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019, đặc biệt là nguồn vốn chuyển nguồn từ năm 2018 sang năm 2019.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 đến nay là 7.365 tỷ đồng, trong đó vốn các bộ ngành trung ương quản lý là 125 tỷ đồng; vốn do tỉnh quản lý là 7.240 tỷ đồng, trong đó vốn giao năm 2019 là 4.947 tỷ đồng, vốn chuyển nguồn năm 2018 sang thực hiện năm 2019 là 2.292 tỷ đồng (gồm: chuyển nguồn tiền đất các huyện, thành phố là 1.295 tỷ đồng, còn lại là chuyển ngân sách tỉnh, ngân sách trung ương, ODA, TPCP là 997 tỷ đồng). Ước đến 30/9/2019 giá trị thực hiện 4.735 tỷ đồng, bằng 64,3% kế hoạch, giá trị giải ngân 4.170 tỷ đồng, bằng 56,6%

¹¹ Đã ban hành Đề án quản lý thuế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản và chuyển nhượng dự án đầu tư trên địa bàn; Kế hoạch chống thất thu thuế đối với doanh nghiệp có phát sinh giao dịch liên kết, chuyên giá...

¹² Thu tiền sử dụng đất đạt 4.060 tỷ đồng, vượt 35,4%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 11,4 tỷ đồng, vượt 13,9%; tiền thuê đất 141,8 tỷ đồng, vượt 77,3%; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 35,5 tỷ đồng, vượt 18,5%; thu khác ngân sách 235 tỷ đồng, vượt 48%; thu cố định tại xã 22 tỷ đồng, vượt 9,9%. Duy có chỉ tiêu thu từ xổ số kiến thiết đến nay mới đạt 20 tỷ đồng, bằng 72% dự toán.

¹³ Cụ thể: DNNN Trung ương 315 tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ, đạt 78,9% dự toán; DN có vốn đầu tư nước ngoài 645 tỷ đồng, tăng 48,5%, đạt 78,9%; thuế CTN (NQD) 636 tỷ đồng, tăng 30,1%, đạt 81,6%; thuế thu nhập cá nhân 495 tỷ đồng, tăng 42,5%, đạt 95% dự toán.

¹⁴ Trong đó nợ trên 90 ngày là 501 tỷ đồng, tăng 166,2 tỷ đồng; nợ khó thu là 270,3 tỷ đồng, tăng 12,3 tỷ đồng..

kế hoạch vốn⁽¹⁵⁾. Một số dự án lớn có tiến độ thực hiện khá như: Nhà thi đấu thể thao tỉnh (đã cơ bản hoàn thành và khánh thành công trình ngày 01/9/2019); Khối nhà trung tâm, khối nhà chuyên khoa đặc thù, khoa truyền nhiễm và các hạng mục phụ trợ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang (đã hoàn thành thẩm định thiết kế BVTC, đang thẩm định dự toán, đã bàn giao mặt bằng, dự kiến giữa tháng 10/2019 khởi công và giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2019)...

Tiếp tục triển khai thực hiện cứng hoá đường GTNT theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Từ đầu năm, các địa phương đã cứng hóa được 1.580 km đường giao thông nông thôn các loại vượt 22,4% kế hoạch, khối lượng xi măng hỗ trợ 394.495 tấn, đạt 132,6%⁽¹⁶⁾. Tổng kinh phí thực hiện ước đạt 1.280 tỷ đồng, trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ 441,9 tỷ đồng, ngân sách huyện xã 287,2 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 550,6 tỷ đồng.

Hoàn thành xây dựng dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2020 (lần 1) của tỉnh trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời, ban hành văn bản số 3336/UBND-TH ngày 16/9/2019 về chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh theo Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

1.6. Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp; khuyến khích và tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển; hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đã tổ chức làm việc với một số nhà đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh như các dự án của Tập đoàn Vingroup, FLC; Công ty TNHH Hòa Phú Invest đầu tư hạ tầng KCN Hòa Phú; Công ty Vina Solar đầu tư KCN Việt Hàn... Tiếp tục duy trì Chương trình Cà phê doanh nhân, chia sẻ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động và có những đề xuất, kiến nghị đối với tỉnh.

Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã cấp mới và điều chỉnh cho 147 dự án, tổng số vốn đăng ký mới và bổ sung quy đổi đạt 987 triệu USD, tăng 83,9% so với cùng kỳ; trong đó cấp mới 67 dự án đầu tư trong nước vốn đăng ký đạt 1.512 tỷ đồng, bằng 92,2%; 50 dự án FDI, vốn đăng ký 715,4 triệu USD, gấp 5,1 lần; điều chỉnh cho 30 dự án, vốn đăng ký bổ sung đạt 205,8 triệu USD, bằng 63%. Các dự án FDI được cấp mới tập trung chủ yếu ở các KCN với 40 dự án, vốn đăng ký đạt 711,6 triệu USD, đạt 109,5% kế hoạch; đã thu hút được một số dự án có quy mô lớn như: Dự án Lens Việt Nam 150 triệu USD; dự án Nhà máy Seojin Việt Nam 100 triệu USD, dự án công ty TNHH LUXSHARE-ICT (Việt nam) 182 triệu USD...

Triển khai mô hình “Đăng ký kinh doanh thân thiện”, rút ngắn tối đa thời cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; đồng thời tăng cường hướng dẫn triển khai đăng ký kinh doanh qua mạng. Tính đến 16/09/2019, có 947 doanh nghiệp được thành lập mới, tăng 9,7% so với cùng kỳ; tổng số vốn đăng ký là 9.333 tỷ đồng, tăng 34,5%; có 203 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 52,6%. Tỷ lệ đăng ký kinh doanh

¹⁵ Trong đó, vốn ngân sách tỉnh quản lý: giá trị thực hiện 4.665 tỷ đồng, bằng 64,5%, giải ngân 4.110 tỷ đồng, bằng 56,8%; vốn bộ ngành trung ương quản lý: giá trị thực hiện 68 tỷ đồng, bằng 54,2%, giải ngân 60 tỷ đồng, bằng 47,9%. Một số nguồn vốn giải ngân đạt thấp như: vốn trái phiếu chính phủ 16%, vốn ODA cấp phát 15,8%, vốn ngân sách tỉnh bổ sung 21,8%...

¹⁶ Một số huyện đã thực hiện vượt kế hoạch năm như: Yên Dũng 265 km, đạt 326,9% kế hoạch, Hiệp Hòa 115 km, đạt 134,1%, Lạng Giang 234,2 km, đạt 167,2%, Sơn Động 28 km, đạt 115,4%, Yên Thế 160 km, đạt 134,4%...

qua mạng đạt 60%, tăng 10% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, có 69 doanh nghiệp, chi nhánh giải thể và xóa tên, 257 doanh nghiệp, chi nhánh tạm ngừng hoạt động⁽¹⁷⁾.

1.7. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Tập trung giải quyết các vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý đất đai. Thực hiện Kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục giải quyết tồn tại trong công tác bồi thường, GPMB để triển khai các dự án đầu tư; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ công tác đo đạc bản đồ và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình; trong 9 tháng, toàn tỉnh đã cấp mới 355 giấy chứng nhận cho 107 tổ chức, đạt 177,5% kế hoạch; cấp mới 5.155 giấy, đạt 97,2% và cấp đổi 8.408 giấy chứng nhận cho các cá nhân, hộ gia đình.

Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường; thực hiện vận động nhân dân tham gia các phong trào, chương trình giảm thiểu rác, nhất là rác thải nhựa. Tập trung xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là tại các địa bàn giáp ranh. Tiếp tục rà soát, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Luật Bảo vệ môi trường đối với các dự án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tăng cường công tác thu phí bảo vệ môi trường, phí thẩm định báo cáo ĐTM đối với các dự án đầu tư trên địa bàn⁽¹⁸⁾. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn các huyện, thành phố. Hướng dẫn đôn đốc thực hiện cải tạo phục hồi môi trường đối với các cơ sở khai thác khoáng sản.

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

2.1. Về giáo dục và đào tạo

Hoàn thành chấm thi, chấm phúc khảo kỳ thi THPT quốc gia theo đúng kế hoạch; nghiêm túc rà soát, đánh giá quy trình tổ chức thi tại địa phương nhất là khâu coi thi, chấm thi, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 98,2%. Hoàn thành việc xét tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 và lớp 10 năm học 2019-2020 đúng quy chế⁽¹⁹⁾. Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức Lễ khai giảng năm học mới 2019-2020. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành chỉ thị thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019-2020 và Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Hoàn thiện công tác tuyển dụng, chuyển chuyển cán bộ, giáo viên, nhân viên⁽²⁰⁾.

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, giai đoạn 2019-2025; kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, giai đoạn 2019-2025. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học và xây dựng, sửa chữa công trình vệ sinh.

2.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tập trung cao cho công tác y tế dự phòng và đảm bảo vệ sinh an toàn thực

¹⁷ Toàn tỉnh hiện có 9.179 DN với số vốn đăng ký là 64.512 tỷ đồng; 409 doanh nghiệp FDI vốn đăng ký là 3,326 tỷ USD.

¹⁸ Đã Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đối với 18 lượt cơ sở với tổng số tiền 311,1 triệu đồng; đưa tổng số tiền đã thu lên 2,24 tỷ đồng, đạt 112% kế hoạch.

¹⁹ Tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Tuyển sinh vào lớp 6 đạt tỷ lệ 99,26% (26409/26607), trong đó lớp 6 DTNT tuyển được 240 HS, đạt 100% kế hoạch. Tuyển sinh lớp 10 THPT các hệ đạt 87,3% (19534/22375), trong đó tuyển sinh vào lớp 10 công lập đạt 100,22% (15757/15721); lớp 10 PTDTNT 280, THPT Chuyên 350, THPT không chuyên 15127). Tuyển sinh vào lớp 10 THPT ngoài công lập đạt 76,73% kế hoạch (1761/2295). Tuyển sinh vào lớp 10 hệ GDTX trong ngành đạt 102,41% kế hoạch (2043/1995).

²⁰ Ban hành 38 QĐ về việc điều động viên chức. Kết quả tuyển dụng giáo viên: Khối Sở GD&ĐT có số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển: 467 hồ sơ, kết quả có 48 thí sinh trúng tuyển, ; khối các huyện, TP có 711 thí sinh trúng tuyển.

phẩm; tăng cường giám sát, phát hiện dịch bệnh, đặc biệt là sốt xuất huyết, sởi, đại, tay chân miệng, tiêu chảy cấp, Ebola... kiểm soát chặt chẽ quảng cáo thực phẩm gắn với thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đặc biệt tại các doanh nghiệp trên địa bàn khu, cụm công nghiệp và các dịp lễ, tết. Trong 9 tháng trên địa bàn không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm như: Cúm A/H5N1, tả... Các bệnh truyền nhiễm được phát hiện rải rác trong cộng đồng, nhìn chung có xu hướng giảm; tuy nhiên, số mắc sốt xuất huyết, thủy đậu, sởi và ho gà tăng so với cùng kỳ. Công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm có chuyển biến. Tỷ lệ các cơ sở, sản xuất kinh doanh được cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm tăng so với cùng kỳ⁽²¹⁾. Tuy nhiên, trong 9 tháng đã xảy ra 1 vụ với 76 người bị ngộ độc thực phẩm tập thể tại huyện Tân Yên.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh. Duy trì thường xuyên, có nề nếp quy chế chuyên môn, nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật cao được triển khai thực hiện, cứu chữa nhiều ca bệnh khó; tiếp tục triển khai và mở rộng công tác xã hội hóa y tế. Triển khai lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân tại 8 huyện/thành phố. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tiếp tục được đầu tư để đảm bảo yêu cầu khám, chữa bệnh. Đã hoàn thành khánh thành Khu nhà điều trị nội trú Thận - Tiết niệu - Lọc máu đưa vào sử dụng.

2.3. Công tác văn hóa, thể thao

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm; phản ánh thông tin kịp thời các sự kiện nổi bật về chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, an ninh – quốc phòng... Nhiều hoạt động văn hóa được tổ chức quy mô lớn, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân như: Chương trình Nghệ thuật đặc biệt “Người là niềm tin tất thắng” kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; các hoạt động kỷ niệm 10 năm dân ca Quan họ, Ca trù được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; liên hoan hát Chèo toàn quốc...

Phong trào TDTT quần chúng phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, thu hút đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia⁽²²⁾. Đã tổ chức thành công 13 giải thể thao cấp tỉnh; đăng cai tổ chức giải vô địch Cờ vua toàn quốc năm 2019; giải Cầu lông các CLB mạnh toàn quốc năm 2019.

2.4. Tình hình đời sống nhân dân, lao động, việc làm

Quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, chính sách đối với người có công⁽²³⁾. Chủ động nắm chắc tình hình đời sống nhân dân, có biện pháp hỗ trợ kịp thời, thực hiện tốt công tác bảo trợ xã hội; do vậy, đời sống nhân dân nhìn chung ổn định. UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch rà soát, thống kê hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019; chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia “Không nạn đói” đến năm 2025.

²¹ Đến nay, có 715 cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống được cấp giấy chứng nhận ATTP đạt 101,1% kế hoạch; 434 cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm được cấp chứng nhận đạt 83,8%; 527 cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh nông sản, thủy sản được cấp chứng nhận đạt 97,4% kế hoạch

²² Tỷ lệ người tập TDTT thường xuyên đạt 33,9%, tăng 0,5%; số gia đình thể thao đạt 55.435 hộ, tăng 883 hộ; Số Hội, Câu lạc bộ thể thao là 2.658, tăng 239 Hội, CLB so với cùng kỳ năm 2018

²³ Nhân dịp kỷ niệm Ngày thương binh liệt sỹ 27/7, toàn tỉnh đã tặng 104.600 suất quà, kinh phí trên 92,8 tỷ đồng; tặng 152 sổ tiết kiệm, với số tiền 285,3 triệu đồng; hỗ trợ xây mới 11 nhà, với số tiền 670 triệu đồng; sửa chữa 12 nhà, với số tiền 335 triệu đồng

Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, kịp thời giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho lao động mất việc; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về lao động tại các doanh nghiệp⁽²⁴⁾. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT; đồng thời thực hiện các giải pháp thu hồi nợ đọng BHXH. Tính đến 31/8/2019, toàn tỉnh có 7.302 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 150% kế hoạch; 1,622 triệu người tham gia BHYT; số tiền các đơn vị nợ BHXH từ 3 tháng trở lên là 36,3 tỷ đồng, giảm 29,8% so với thời điểm 31/12/2018. Công tác tuyển sinh đào tạo nghề có chuyên biến; đến nay các trường nghề trên địa bàn đã tuyển sinh được 1.590 học sinh, sinh viên đạt 96,4% kế hoạch năm⁽²⁵⁾.

3. Lĩnh vực nội chính

3.1. Công tác tư pháp, cải cách hành chính

Chú trọng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát nâng cao chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, phổ biến giáo dục pháp luật; đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực: văn hóa, thể thao, quảng cáo, thu hồi đất, BHYT, BHXH... Chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật từng bước được nâng lên.

Tập trung cao cho công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, nâng cao năng lực hiệu quả điều hành. Triển khai kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết của BTV Tỉnh ủy về phát triển Công nghệ thông tin trên địa bàn giai đoạn 2019-2025. Đã ban hành kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả Quản trị hành chính công (PAPI) năm 2019 và các năm tiếp theo; xây dựng phần mềm theo dõi, đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố; hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến; tổ chức lễ ký kết giữa UBND tỉnh, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Triển khai Đề án về sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố; Đề án sắp xếp tổng thể đơn vị hành chính cấp xã, giai đoạn 2019-2021.

3.2. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng

Quản triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy định của Bộ Chính trị và yêu cầu của Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, tổ chức đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, KNTC của nhân dân; ban hành Kế hoạch phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Triển khai các đợt cao điểm về giải quyết KNTC và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC; thực hiện kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người phức tạp, kéo dài theo.. Trong 9 tháng toàn tỉnh tổ chức tiếp 5.869 lượt người đến đề nghị giải quyết 4.151 vụ việc, giảm 103 lượt so với cùng kỳ; tiếp nhận 5.604 đơn các loại, tăng 370 đơn; tổng

²⁴ Trong tháng 8, Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết định cưỡng chế đối với 02 Công ty TNHH: Duo Vina, Fourwell Vina. Chi đạo giải quyết vụ ngừng việc tập thể ngày 02/8/2019 tại công ty TNHH Ce link (KCN Song Khê – Nội Hoàng) có khoảng 380/869 công nhân. Giải quyết 13.432 lượt người hưởng các chế độ BHXH đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

²⁵ Trong đó trường cao đẳng Công nghệ Việt Hàn tuyển sinh được 1.121 học sinh sinh viên, đạt 93,3% kế hoạch (hệ cao đẳng là 520 sinh viên, đạt 86,7%); trường Trung cấp nghề miền núi Yên Thế hệ trung cấp tuyển sinh được 469/450 học sinh, đạt 104,2%.

số đơn phải giải quyết là 2.184 đơn; đã giải quyết xong 1.854 đơn, đạt tỷ lệ 85%, tăng 1,6%. Chỉ đạo thực hiện 211 quyết định, kết luận đã có hiệu lực pháp luật; đã thực hiện xong 141 quyết định, kết luận, đạt tỷ lệ 66,8%.

Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/04/2019, công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công vụ. Toàn tỉnh đã triển khai 104 cuộc thanh tra hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội (*tăng 14 cuộc so với cùng kỳ*) tại 315 đơn vị; 171 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (*giảm 16 cuộc*) đối với 1.288 tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra phát hiện sai phạm với tổng số tiền 20,4 tỷ đồng và 29.763m³ đất các loại. Yêu cầu thu hồi về ngân sách nhà nước 8,4 tỷ đồng; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và xử lý bằng các biện pháp tài chính khác gần 12 tỷ đồng; xử lý hành chính đối với 3 tập thể, 97 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 03 vụ việc, 03 đối tượng có sai phạm.

3.3. Công tác quốc phòng, an ninh

Tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo nhiệm vụ diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh năm 2019. Triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Quốc phòng năm 2018, tổ chức sơ kết 10 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân; kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động "tín dụng đen"; làm công tác chuẩn bị kiểm kê đất quốc phòng trên địa bàn tỉnh năm 2019 bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định...

Tăng cường phòng ngừa, phát hiện, điều tra xử lý, giảm tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em. Tập trung làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm; triệt xóa các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, ma túy trên địa bàn. Các đơn vị, địa phương đã phối hợp tốt trong việc ứng phó, khắc phục những thiệt hại do ảnh hưởng do mưa, bão, lũ; ổn định an ninh trật tự, kịp thời hỗ trợ nhân dân sớm ổn định sản xuất, kinh doanh... Do vậy, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội giảm so với cùng kỳ.

3.4. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông

Tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách bảo đảm trật tự, an toàn trong hoạt động vận tải đường bộ; siết chặt quản lý hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn; thực hiện rà soát, xử lý triệt để các điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ TNGT; tăng cường tuần tra xử lý các hành vi vi phạm an toàn giao thông⁽²⁶⁾

Trong 9 tháng (*số liệu tính từ ngày 16/12/2018 đến ngày 15/9/2019*), toàn tỉnh xảy ra 304 vụ TNGT, giảm 60 vụ (16,4%), làm chết 152 người, giảm 12 người (7,3%), bị thương 267 người, giảm 36 người (11,8%) so với cùng kỳ năm 2018⁽²⁷⁾.

4. Đánh giá chung

²⁶ Trong tháng 9, các lực lượng chức năng đã phát hiện lập biên bản xử lý 4.004 t/h vi phạm; tạm giữ 1.237 phương tiện các loại; tước có thời hạn 456 GPLX; thu nộp kho bạc Nhà nước 4,2 tỷ đồng.

²⁷ Riêng trong tháng 9, xảy ra 22 vụ TNGT, giảm 18 vụ (45%), làm chết 10 người, giảm 01 người (9%), bị thương 24 người, giảm 20 người (45,4%) so với cùng kỳ năm 2018.

4.1. Kết quả đạt được

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Nhiều chỉ tiêu kinh tế xã hội cơ bản đã đạt kế hoạch. Tốc độ tăng trưởng nằm trong tốp dẫn đầu cả nước; sản xuất công nghiệp tiếp tục bứt phá. Hạ tầng kinh tế xã hội được tập trung đầu tư có cải thiện đáng kể. Thu ngân sách nhà nước đặc biệt là các khoản thu trực tiếp từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng mạnh. Thu hút đầu tư và phát triển tiếp tục khởi sắc. Tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng và cháy rừng giảm mạnh so với cùng kỳ... Các lĩnh vực giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân được tập trung chỉ đạo, ngày càng tiến bộ; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân dân cơ bản ổn định và từng bước được cải thiện. Đã tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa, thể thao quy mô lớn góp phần nâng cao vị thế của tỉnh. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền và phòng chống tham nhũng được đẩy mạnh đạt kết quả khả quan; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tai nạn giao thông giảm so với cùng kỳ...

4.2. Một số tồn tại, hạn chế

Khu vực doanh nghiệp trong nước vẫn gặp nhiều khó khăn, một số ngành sản xuất công nghiệp sản lượng đạt thấp hơn so với cùng kỳ. Dịch vụ chưa có bước đột phá, tăng trưởng thấp hơn cùng kỳ. Sản xuất nông nghiệp tăng trưởng âm; thời tiết diễn biến bất thường, ảnh hưởng đến năng suất một số loại cây trồng đặc biệt là các cây ăn quả; chăn nuôi bị thiệt hại nặng nề do dịch tả lợn Châu phi.

Công tác giải phóng mặt bằng chưa có nhiều chuyển biến; tiến độ đầu tư một số Khu, CCN sau khi thành lập (*KCN Vân Trung, KCN Hòa Phú, Các CCN...*), các dự án BT và dự án nhà ở xã hội cho công nhân chậm. Tình trạng xây dựng không phép, trái phép ở khu vực thị trấn, thị tứ và vùng nông thôn diễn ra phổ biến. Việc xóa bỏ lò vòng sản xuất gạch nung gặp nhiều khó khăn.

Tỷ lệ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công thấp; tiến độ một số dự án trọng điểm chậm như: Đường vành đai IV (Hà Nội) địa phận tỉnh Bắc Giang; dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiêu vùng sông Mê Kông – vay vốn ADB.... Một số dự án được giao kế hoạch vốn tương đối lớn hiện vẫn chưa khởi công (*hiện mới có có 5/13 dự án cấp tỉnh khởi công*). Công tác xử lý nợ đọng thuế có nhiều cố gắng, đạt được kết quả khích lệ, song nợ đọng thuế vẫn tăng so với thời điểm 31/12/2018.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên môi trường, xây dựng còn chưa nghiêm, công tác hậu kiểm chưa thường xuyên, chưa phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm.

Việc nắm bắt các quy định của pháp luật về lao động, công đoàn, BHXH của doanh nghiệp còn hạn chế, dẫn đến việc hợp đồng ký kết với người lao động còn chưa đầy đủ theo quy định. Tình trạng mất an toàn lao động vẫn còn xảy ra⁽²⁸⁾.

Công tác kiểm tra, xử lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa ở một số địa phương còn chưa thường xuyên; hiện tượng quảng cáo rao vặt còn xảy ra đã tràn lan, làm ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường, trật tự xã hội, mỹ quan đô thị, chưa có biện pháp kiểm soát hữu hiệu.

²⁸ Riêng trong 2 ngày 16 và 17/9, đã xảy ra tai nạn lao động liên tiếp tại Công ty TNHH Khai Thần Việt Nam (100% vốn đầu tư Trung Quốc) tại xã Tiên Nha, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang khiến 2 người tử vong.

Tình hình công dân tập trung đông người lên tỉnh và ra trung ương vẫn còn xảy ra; một số vụ việc giải quyết chậm; tiến độ và chất lượng giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền cấp huyện còn chưa đảm bảo. Hiệu quả thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC chưa cao.

Tình trạng mất an ninh trật tự, vệ sinh môi trường tại các khu nhà trọ, khu vực có đông công nhân sinh sống diễn biến phức tạp; trộm cắp tại các cơ quan, công sở, khu dân cư còn xảy ra.

Hiện tượng xe khách dừng đón trả khách trái phép, nhất là ở các gầm cầu vượt trên đường cao tốc còn diễn ra thường xuyên; tình trạng ùn tắc giao thông tại các KCN chưa được giải quyết triệt để. Tình trạng cháy, nổ vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ...

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2019

1. Tập trung chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu KT-XH chủ yếu kế hoạch năm 2019; xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH, đầu tư công năm 2020

Tiếp tục rà soát toàn bộ các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và giai đoạn 2016-2020; xác định các chỉ tiêu còn đạt thấp, nhiệm vụ chưa hoàn thành để phân đấu hoàn thành và hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và cơ bản hoàn thành các mục tiêu kế hoạch 5 năm. Hoàn thiện các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII tại kỳ họp thứ 8, đồng thời tập trung giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

Triển khai rà soát, đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán ngân sách năm 2019 để xây dựng kế hoạch năm 2020; chuẩn bị tốt các điều kiện để giao kế hoạch cho các đơn vị triển khai ngay từ những tháng đầu năm 2020. Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, hoàn thành dự thảo kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025 (lần 1).

Tập trung cao triển khai các bước xây dựng quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; hoàn thành nhiệm vụ quy hoạch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tiến hành đấu thầu, lựa chọn tư vấn để triển khai bước lập Quy hoạch theo quy định.

2. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Nghiên cứu, xây dựng bộ tiêu chí về đầu tư nhằm tận dụng tối đa lợi thế của địa phương, thu hút các dự án phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh. Chỉ đạo, đôn đốc tiến độ các dự án kết cấu hạ tầng giao thông, cấp điện, nước, các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị. Tiến hành rà soát quỹ đất có khả năng hình thành các KCN; đồng thời, rà soát lại các CCN có khả năng mở rộng thành KCN; thực hiện nghiêm việc khoanh vùng, bảo vệ diện tích đất quy hoạch các KCN - Đô thị - Dịch vụ.

Tập trung thực hiện tốt việc xử lý các dự án sau rà soát; khẩn trương ban hành quy chế phối hợp kiểm tra, xử lý sau kiểm tra đối với các dự án chậm tiến độ, không đưa đất hoặc chậm đưa đất vào sử dụng. Hỗ trợ hiệu quả các dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư trong quá trình triển khai để dự án sớm đi vào hoạt động. Nghiêm túc giải quyết các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; nâng cao chất

lượng công tác đối thoại, giải quyết thực chất, dứt điểm các vướng mắc, công khai kết quả theo dõi, giám sát quá trình xử lý sau đối thoại.

Chỉ đạo thu hoạch vụ Mùa, triển khai sản xuất vụ Đông năm 2019. Ban hành danh mục dự án khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất các sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn.

Chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến của thị trường, tình hình dịch bệnh, kịp thời khuyến cáo người dân phát triển quy mô đàn chăn nuôi hợp lý. Cơ cấu lại ngành chăn nuôi của tỉnh nói chung và đàn lợn nói riêng theo hướng khuyến khích sản xuất tập trung, quy mô lớn theo các hình thức trang trại, gia trại và nâng cao hiệu quả, giá trị, đảm bảo nguồn cung thực phẩm cho những tháng cuối năm và Tết Nguyên đán 2020. Tiếp tục tập trung cao cho công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch tả lợn châu Phi; chỉ đạo, hướng dẫn người dân, chuẩn bị các điều kiện an toàn để tái đàn phát triển chăn nuôi khi hết dịch. Quan tâm công tác quản lý, bảo vệ rừng; tăng cường tuần tra, kiểm soát, chủ động phòng chống cháy rừng trong điều kiện thời tiết khô hanh. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương. Tập trung phát triển các loại hình dịch vụ có lợi thế, giá trị gia tăng cao như vận tải, tài chính, ngân hàng, bất động sản, dịch vụ xã hội... Xây dựng kế hoạch chuẩn bị hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán 2020. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát, quản lý thị trường, việc vận chuyển, buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, không đảm bảo an toàn thực phẩm.

3. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách Nhà nước

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, nhất là các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết dứt điểm những vướng mắc, tồn tại trong thực hiện các dự án đầu tư, nhất là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh vi phạm. Các chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ các dự án đầu tư công năm 2019; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu đối với các dự án không đáp ứng được tiến độ.

Rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 từ những dự án không có khả năng giải ngân, giải ngân chậm sang dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, có nhu cầu bổ sung vốn nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân. Hoàn thành giao chi tiết kế hoạch vốn NSTW năm 2019 cho các dự án còn lại khi có quyết định phân bổ vốn của Trung ương; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai để sớm khởi công đối với các dự án khởi công mới năm 2019.

Rà soát điều chỉnh chương trình phát triển đô thị tại các địa phương, nâng cao chất lượng các đồ án quy hoạch đô thị. Thực hiện nghiêm việc kiểm tra, quản lý hoạt động xây dựng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các khu đô thị, khu dân cư mới. Rà soát, đánh giá phát triển các khu dân cư, nhất là ở cấp xã, tránh tình trạng phát triển nóng,

ồ ạt. Khẩn trương hoàn thành thành thủ tục triển khai xây dựng tuyến đường nối quốc lộ 17 với quốc lộ 37 qua KCN Vân Trung; cải tạo QL17 huyện Tân Yên, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng cầu dân sinh vượt quốc lộ 31, quốc lộ 37 thuộc địa bàn huyện Việt Yên và dự án khu nhà ở xã hội Vân Trung; rà soát, nghiên cứu trình bổ sung chủ trương đầu tư hệ thống đường gom tại các KCN.

Tập trung cao cho công tác thu ngân sách; phân tích đánh giá, xác định các khoản thu, sắc thuế có khả năng tăng thu và huy thu để có biện pháp hiệu quả nhằm tăng thu ngân sách, phấn đấu thu trừ tiền sử dụng đất vượt 10% dự toán được giao. Rà soát cụ thể các quyết định giao đất đã hoàn thành thủ tục để có biện pháp đơn đốc thu nộp ngân sách. Tăng cường công tác quản lý thuế trong hoạt động xây dựng. Thực hiện nghiêm các biện pháp đơn đốc, xử lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế theo quy định; tập trung đơn đốc với các doanh nghiệp chiếm tỷ trọng nợ cao, các doanh nghiệp có khả năng tài chính nhưng không thực hiện nghĩa vụ với nhà nước.

Thực hiện điều hành chi chặt chẽ, tiết kiệm; quản lý chặt chẽ nguồn dự phòng, nguồn tăng thu, nguồn tiền sử dụng đất, nguồn cải cách tiền lương theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán, kiểm tra đối với công tác quản lý tài chính, ngân sách, tiền và tài sản nhà nước.

4. Tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ tài nguyên, môi trường

Tiếp tục tập trung cao giải quyết các vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý đất đai. Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành chỉ tiêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thực hiện tốt công tác kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019. Hoàn thành công tác dồn điền đổi thửa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi gây ô nhiễm môi trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Làm cho Thế giới sạch hơn năm 2019. Rà soát, khuyến khích nhân rộng các mô hình tổ tự quản bảo vệ môi trường ở các xã, phường, thị trấn. Tiếp tục vận động nhân dân tham gia các phong trào, chương trình giảm thiểu rác, nhất là rác thải nhựa. Tập trung xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là tại các địa bàn giáp ranh.

Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm đối với các hoạt động liên quan đến khoán sản, an ninh trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường trong khai thác, vận chuyển đất, đá, cát sỏi. Gắn trách nhiệm của chủ tịch UBND cấp huyện, xã trong công tác quản lý, xử lý các trường hợp để xảy ra vi phạm kéo dài mà không ngăn chặn, giải quyết kịp thời theo thẩm quyền hoặc không kịp thời báo cáo lên cấp trên. Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật

5. Tiếp tục phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; đảm bảo an sinh xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch của tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW; triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông nhằm chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và đảm bảo giáo dục mầm non phát triển bền vững.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy định về thu, sử dụng các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Tập trung đầu tư kinh phí, bố trí lồng ghép các dự án hoặc xã hội hóa để có nguồn kinh phí cải tạo, sửa chữa các công trình nhà vệ sinh đã xuống cấp, xây mới các công trình còn thiếu trong kế hoạch năm 2019, phấn đấu đến hết năm hoàn thành xây mới 785 công trình

Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường kiểm soát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, phát triển kỹ thuật cao, năng lực giám sát, phòng, chống dịch bệnh. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư các cơ sở y tế công lập. Tăng cường kiểm tra hoạt động của các cơ sở y, dược ngoài công lập, việc sử dụng thuốc trong khám, chữa bệnh. Triển khai hiệu quả kế hoạch về công tác dân số trong tình hình mới.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; chủ động nắm chắc tình hình đời sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là các hộ nghèo, gia đình chính sách người dân tộc thiểu số... để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Thực hiện nghiêm túc việc rà soát, thống kê hộ nghèo; tích cực triển khai cuộc vận động xã hội xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người nghèo, hộ nghèo có thành phần người có công.

Tiếp tục tuyên truyền pháp luật về lao động cho các chủ doanh nghiệp và người lao động; nâng tỷ lệ doanh nghiệp và người lao động tham gia BHXH. Tăng cường công tác thành tra, kiểm tra, xử lý các đơn vị nợ đọng BHXH nhất là các đơn vị cố tình vi phạm. Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề; đẩy mạnh hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động. Chủ động nắm chắc tình hình đời sống công nhân, hạn chế thấp nhất việc xảy ra đình công, lãn công.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng kỷ niệm 124 năm Ngày thành lập tỉnh Bắc Giang và các ngày lễ lớn trong quý IV. Đẩy mạnh và triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; chỉ đạo nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa, công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra

Quán triệt và thực hiện hiệu quả Kế hoạch của Tỉnh ủy về tổ chức các hoạt động thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2020), 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020) và đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả theo kế hoạch. Chủ động triển khai Đề án sát nhập các xã trên địa bàn theo quy định.

Duy trì, thực hiện nghiêm công tác tổ chức tiếp công dân ở các cấp, các ngành; khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong việc tiếp nhận, phân loại và xử lý

đơn. Giải quyết kịp thời các vụ việc, thực hiện nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết KNTC, tập trung thực hiện dứt điểm các quyết định, kết luận còn tồn đọng.

Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ. Tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Chấn chỉnh công tác quản lý, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án; thực hiện tốt việc rà soát, phân loại, đẩy nhanh tiến độ thi hành án đối với những vụ việc đủ điều kiện.

7. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn giao thông

Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác chuẩn bị nội dung, cơ sở diễn tập và thực hiện đúng quy trình diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2019 đảm bảo an toàn tuyệt đối, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đồng thời, chỉ đạo các huyện, thành phố tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy và diễn tập phòng thủ cho các xã theo kế hoạch, bảo đảm an toàn tuyệt đối. Thực hiện kiểm kê đất quốc phòng trên địa bàn tỉnh năm 2019 bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định...

Tập trung cao cho công tác đấu tranh, xử lý tội phạm đối với các đối tượng theo nhóm, xã hội đen, bảo kê...; nắm chắc tình hình an ninh trật tự tại các địa bàn trọng điểm về công nghiệp để có các biện pháp chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, không để xảy ra các vấn đề phức tạp.

Đẩy mạnh thực hiện Đề án đưa công an chính quy về xã, kịp thời giải quyết bức xúc, mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở, kiểm chế gia tăng phạm pháp hình sự. Quản lý chặt chẽ người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn. Triển khai lắp đặt camera an ninh ở những khu vực trọng yếu, dễ xảy ra trộm cắp.

Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy; chú ý các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông: chạy quá tốc độ quy định, vi phạm về nồng độ cồn, ma túy...

B. HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP 9 THÁNG NĂM 2019

Trong điều kiện có nhiều khó khăn thách thức, song công tác chỉ đạo, điều hành UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đã có nhiều nỗ lực đổi mới theo hướng sâu sát cơ sở, điều hành quyết liệt, phân cấp mạnh cho cấp dưới, bảo đảm sự chỉ đạo điều hành toàn diện, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; giải quyết có hiệu quả, kịp thời các vấn đề mới phát sinh, đồng thời tăng cường thanh tra, kiểm tra, đôn đốc cơ sở.

Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên chấn chỉnh lề lối, tác phong đối với cán bộ công chức, viên chức giải quyết công việc; kiểm điểm hàng tuần tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm. Đồng thời có thái độ cầu thị hơn trong việc nắm bắt những thông tin “trái chiều” về một số lĩnh vực được dư luận xã hội quan tâm như: tổ chức điều tra, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với một số dịch vụ công; điều tra dư luận xã hội về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Các cấp chính quyền thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả trong chỉ đạo điều hành. Những nỗ lực trên đã góp phần quan trọng vào việc ổn định tình hình, thúc

đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, cụ thể trên một số mặt:

1. Công tác triển khai quán triệt văn bản phục vụ hoạt động

UBND tỉnh đã chỉ đạo sở, ban, ngành tuyên truyền, quán triệt, triển khai các văn bản pháp luật liên quan tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, đặc biệt là hoạt động của UBND các cấp: Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021; Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; các cấp, ngành đã triển khai quán triệt Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân.

Chuẩn bị nội dung tổ chức họp kỳ họp HĐND các cấp để kịp thời bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; kiện toàn tổ chức để UBND các cấp hoạt động ổn định, có nền nếp, gồm: Miễn nhiệm 05 Ủy viên UBND tỉnh; bầu bổ sung 04 Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021; bầu bổ sung 03 Chủ tịch UBND huyện Lục Nam, Hiệp Hòa, Lạng Giang; 02 Phó Chủ tịch UBND huyện Sơn Động và thành phố Bắc Giang.

Qua đó, đã tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, sở, ngành tỉnh và chủ tịch UBND các cấp trong hoạt động của UBND các cấp. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giải quyết các vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện luật.

2. Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền

- Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của UBND, Chủ tịch UBND và thành viên UBND các cấp; nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền xã, phường, thị trấn nên tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp chính quyền trong quá trình thi hành luật, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã kịp thời xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên UBND, đề cao trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và thành viên UBND trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công. Đồng thời là căn cứ giúp UBND các cấp xây dựng quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội ở địa phương, đảm bảo quy chế dân chủ, tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đối với chính quyền các cấp.

- Trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã cụ thể hóa nhiệm vụ của từng thành viên UBND phụ trách các lĩnh vực chuyên môn thuộc UBND, công khai hóa các thủ tục hành chính để giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; giúp cho công tác chỉ đạo điều hành của UBND các cấp luôn bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, đảm bảo hoạt động của UBND theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; chủ động trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, tổ chức các phiên họp định kỳ đúng luật định, chỉ đạo điều hành có trọng tâm, trọng

điểm, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, địa bàn, địa phương khó khăn. Sửa đổi, bổ sung quy chế đánh giá người đứng đầu các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện nhằm nâng cao trách nhiệm người đứng đầu thúc đẩy việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

- Thực hiện chủ trương về tăng cường phân cấp, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực đầu tư phát triển, tài chính kinh tế, công tác cán bộ, giúp cơ sở chủ động hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Xây dựng chương trình, đề án phát triển kinh tế xã hội, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của tỉnh. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra chấn chỉnh nền nếp, tác phong công tác của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

3. Công tác xây dựng và duy trì quy chế làm việc của UBND các cấp

- UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã xây dựng quy chế làm việc và tổ chức thực hiện quy chế đảm bảo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Tổ chức họp UBND thường kỳ hàng tháng, giao Chủ tịch, các Phó Chủ tịch ban thường xuyên hàng tuần, đảm bảo quy định.

- Kết quả phiên họp UBND các cấp đều được thông báo kết luận đầy đủ, đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền giải quyết của UBND các cấp đến các cơ quan, đơn vị, đối tượng đúng quy định.

- Việc giải quyết công việc được duy trì thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ được giao, không có sự chông chéo giữa Chủ tịch và các Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND các cấp.

4. Một số khó khăn vướng mắc

Trong quá trình hoạt động của UBND các cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn còn gặp khó khăn, vướng mắc, cụ thể:

- Việc quy định số lượng 01 Phó Chủ tịch UBND ở các đơn vị cấp xã loại II, III, với khối lượng công việc thực tế hiện nay ở cơ sở nhiều, chỉ có Chủ tịch và 01 Phó Chủ tịch UBND nên giải quyết công việc không được kịp thời, ngoài ra Phó Chủ tịch UBND còn phải kiêm nhiệm nhiều ban chỉ đạo, hội đồng, tổ công tác, tham gia các hội nghị, do đó công việc chông chéo.

- Việc phân cấp quản lý và các văn bản hướng dẫn về xử lý kỷ luật còn chưa rõ ràng, Chủ tịch UBND xã không được phân cấp quyết định kỷ luật công chức cấp xã, dẫn đến việc điều hành công chức có phần hạn chế, không kịp thời răn đe và uốn nắn công chức có biểu hiện sai phạm.

- Việc phân loại đơn vị hành chính gặp khó khăn do chưa có văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về phân loại đô thị, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

- Ngày 13/7/2018 UBND tỉnh Bắc Giang có Tờ trình số 129/TTr-UBND về việc nhập đơn vị hành chính cấp xã và thành lập phường thuộc thành phố Bắc Giang, đã nộp hồ sơ đầy đủ về Bộ Nội vụ, tuy nhiên đến nay chưa có thông tin của Bộ Nội vụ.

- Việc sắp xếp tổng thể đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Bắc Giang có Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 29/7/2019 và hồ sơ báo cáo về Bộ Nội vụ, được Hội đồng thẩm định của Bộ Nội vụ họp ngày 12/8/2019, đồng ý 16/16 (100%), tuy nhiên đến 17/9/2019, Bộ Nội vụ mới có Tờ trình xin ý kiến thành viên Chính phủ, chậm 25 ngày so với quy định tại Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ. Chính phủ đến ngày 07/10/2019 mới có 9/27 ý kiến.

- Nhận thức của một số cán bộ, công chức nhất là cấp cơ sở chưa hiểu được đúng về chức năng nhiệm vụ được giao, nên trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ được giao còn nhiều bất cập, có những việc chưa đúng theo quy định, do vậy phần nào gây ảnh hưởng đến uy tín của chính quyền cơ sở.

5. Một số đề xuất, kiến nghị

- Chính phủ nghiên cứu, xem xét tăng thêm chức danh Phó chủ tịch UBND đối với cấp xã loại II, loại III;

- Bộ Nội vụ cho ý kiến về việc thành lập phường thuộc thành phố Bắc Giang;

- Chính phủ sớm cho ý kiến về hồ sơ sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Giang và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định để ổn định tổ chức bộ máy cấp xã trước đại hội đảng cơ sở năm 2020.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động của chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2019, UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP; TKCT;
- + Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Thanh Sơn